

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp xã để phục vụ hoạt động của Tổ đại biểu HĐND tỉnh 06 tháng cuối năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 23/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của HĐND tỉnh Gia Lai về việc áp dụng Nghị quyết quy định một số nội dung và mức chi bảo đảm hoạt động của HĐND các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (mới) nhiệm kỳ 2021-2026;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 409/TTr-STC ngày 24 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp xã với số tiền **685 triệu đồng** để phục vụ hoạt động của Tổ đại biểu HĐND tỉnh 06 tháng cuối năm 2025 *(Chi tiết theo phụ lục đính kèm).*

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn chi khác ngân sách tỉnh năm 2025 (kinh phí điều chỉnh giảm từ ngân sách cấp huyện về ngân sách tỉnh) tại Quyết định số 930/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. UBND các xã, phường được bổ sung kinh phí chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí được giao theo đúng quy định.

2. Sở Tài chính thực hiện việc bổ sung kinh phí nêu tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định; tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND tỉnh định kỳ báo cáo Thường trực HĐND tỉnh và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XV, Chủ tịch UBND các xã, phường liên quan và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường theo Phụ lục đính kèm;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C5.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	UBND xã, phường	Số tiền bổ sung	Trong đó:		Ghi chú
			Hỗ trợ hoạt động Tổ Đại biểu theo Điều 1 Nghị quyết số 23/NQ-HĐND; Điều 10 Nghị quyết số 40/2022/NQ- HĐND	Hỗ trợ điểm tiếp xúc cử tri/2 kỳ (1,5 triệu đồng/điểm)	
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)	(4)	(5)	(6)
Tổng số		685	280	405	
1	Phường Quy Nhơn Nam	38	20	18	
2	Xã Tuy Phước	39	18	21	
3	Xã Tây Sơn	75	30	45	
4	Xã Phù Cát	70	28	42	
5	Phường Tam Quan	68	20	48	
6	Phường Hội Phú	68	35	33	
7	Phường An Khê	68	23	45	
8	Phường Ayun Pa	39	18	21	
9	Xã Ya Hội	56	20	36	
10	Xã Chư Prông	92	35	57	
11	Xã Phú Thiện	33	15	18	
12	Xã Chư Sê	39	18	21	